

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN CẨM LỆ TP. ĐÀ NẴNG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2021/HSST

Ngày: 26 /3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Phạm Hồng Đức

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Đặng Thị Thảo Vân - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Tp Đà Nẵng: Ông Phan Quang Đại Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 26/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/HSST ngày 5/02/2021 đối với các bị cáo:

NGUYỄN ĐẠI M; sinh năm: 1967; Nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT:Tổ 01, phường T K T,quận T K thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 0/12; Cha: N Đ L (c); Mẹ: N T D (c). Gia đình bị cáo có 02 anh em. Bị cáo là con út. Vợ: Đặng Thị Xê (Sinh năm:1954. Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992; Nhân thân: Tại Bản án số 07/HSST ngày 16/01/2004 Tòa án nhân dân quận Hải Châu tuyên phạt 36 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

TRẦN P; sinh ngày: 12/4/1972; Nơi sinh: Thừa Thiên Huế; Nơi ĐKNKTT: Tổ 01, phường T K T, quận T K thành phố Đà Nẵng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 0/12; Cha: T T (c); Mẹ: Đ T X (Sinh năm: 1954).

Tiền án : Ngày 28/10/2007 Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Theo bản án số 81/2007/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2008.

Tiền sự: (Chưa)

Bị can đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

3. Những người tham gia tố tụng:

* *Bị hại:*

- Ông Đặng Văn Hạnh, sinh năm 1977; Trú tại: phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 03 giờ ngày 05/10/2020. Nguyễn Đại M điều khiển xe đạp để đi nhặt ve chai. Khi đến trước nhà số 01 đường Nhơn Hòa 07, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Tại đây anh Đặng Văn Hạnh đang xây dựng công trình, M phát hiện trong nhà có nhiều máy móc nhưng không có người trông coi nên M đã nhặt 01 đoạn gỗ dài 50 cm cạy chốt cửa nhà và đột nhập vào trong trộm cắp nhiều tài sản, gồm: 04 cuộn dây điện; 02 máy hàn màu cam hiệu Ecopower; 01 máy cắt bàn hiệu Nakawa; 01 máy khoan màu xanh đen hiệu BOSCH; 01 máy khoan bê tông màu xám đen hiệu CROWN; 02 máy cắt cầm tay màu xanh hiệu Dong Cheng rồi cho vào bao tải mang ra xe đạp và đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, M mang số tài sản trộm cắp được nhờ Trần P mang đi bán, P biết đây là tài sản trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp M đốt 4 cuộn dây điện lấy lõi đồng đem bán cho một tiệm ve chai được 400.000 đồng rồi đưa tiền cho M, sau đó P tiếp tục mang số tài sản còn lại cất giấu vào trong sân nhỏ cạnh phòng trọ của P để khi nào được giá sẽ bán. P đưa tiếp cho M 2.000.000 đồng nói rằng là tiền đã bán máy. Đến ngày 06/10/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ triệu tập lên làm việc thì cả hai đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Tang vật tạm giữ: 02 máy hàn màu cam hiệu Ecopower; 01 máy cắt bàn hiệu Nakawa; 01 máy khoan màu xanh đen hiệu BOSCH; 01 máy khoan bê tông màu xám đen hiệu Crown; 02 máy cắt cầm tay màu xanh hiệu Dong Cheng; 01 xe đạp màu xanh, phía sau gắn 02 thanh gỗ dài 1m; số tiền 1.200.000 đồng; 02 bao tải màu xanh; 01 đĩa CD lưu giữ đoạn camera vụ trộm cắp. Theo kết luận định giá số 71/KL-ĐG ngày 03/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cẩm Lệ xác định tổng giá trị của các tài sản trộm cắp nêu trên tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.898.800 đồng.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-KSĐT ngày 5/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo và tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều

51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đại M từ 9-15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần P từ 9-15 tháng tù về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hạnh đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Nguyễn Đại M đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản làm nghề xây dựng của anh Đặng Văn Hạnh với tổng giá trị tài sản đã chiếm đoạt được là 10.898.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” Trần P dù biết rõ tài sản là do trộm cắp mà có tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đại M đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương; Bị cáo M nhận thức được quyền và tài sản của người khác là bất khả xâm phạm đã được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên do chạy lười lao động và để có tiền tiêu xài cá nhân nên đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 máy hàn màu

cam hiệu Ecopower; 01 máy cắt bàn hiệu Nakawa; 01 máy khoan màu xanh đen hiệu BOSCH; 01 máy khoan bê tông màu xám đen hiệu CROWN; 02 máy cắt cầm tay màu xanh hiệu DongCheng để bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân đã phạm vào tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Trần P tuy biết những tài sản đó là vi phạm pháp luật nhưng vẫn mua rồi bán lại kiếm tiền tiêu xài nên cũng đã vi phạm vào tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Bị cáo P khi phạm tội chưa được xóa án tích do vậy bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp ‘tái phạm’ nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS sẽ được HĐXX xem xét khi lên mức hình phạt đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Đặng Văn Hạnh đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất và không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

+ Số tiền 1.200.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh của bị cáo M xét thấy đây là số tiền thu lợi bất chính và công cụ phạm tội nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

+ Đối với 02 thanh gỗ dài 1 m và 02 bao tải màu xanh xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với đĩa CD lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Về án phí:

Án phí HSST: bị cáo M, bị cáo P

phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Đại M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo Trần P phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Đại M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Căn cứ: khoản 1 Điều 323, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**Về xử lý vật chứng:*

- + Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.200.000 đồng; 01 chiếc xe đạp màu xanh của bị cáo M;
- + Tịch thu tiêu hủy 02 thanh gỗ dài 1 m và 02 bao tải màu xanh;
- + Đĩa CD lưu kèm theo hồ sơ vụ án.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2021 và giấy nộp tiền vào tài khoản tại kho bạc Nhà nước ngày 05/2/2021.

**Về án phí:* Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Nguyễn Đại M và Trần P mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THA quận Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Phùng Văn Nhớ

